

Số: 250 /2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 232/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Trần Ngọc D, sinh năm 1989**

Trú tại: Phòng 1916B, chung cư R. P, 69 V. T. P, quận T. X, Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Đ A, sinh năm 1985**

Trú tại: Phòng 1916B, chung cư R. P, 69 V. T. P, quận T. X, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc D và anh Nguyễn Đ A.

- **Về nuôi con chung:** Chị Trần Ngọc D và anh Nguyễn Đ A có 01 con chung là Nguyễn Khánh H (nữ) sinh ngày 23/12/2011. Ly hôn giao cho chị D là người trực tiếp nuôi con chung cháu H, ghi nhận anh Đ A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5 triệu đồng/tháng, hạn cấp dưỡng kể từ tháng 5/2021 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Đ A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về chia tài sản chung:** (Động sản và bất động sản): Chị Trần Ngọc D và anh Nguyễn Đ A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Chị Trần Ngọc D và anh Nguyễn Đ A không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Án phí:** Chị Trần Ngọc D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con thay anh Đ A. Chị Trần Ngọc D đã nộp đủ 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006607 ngày 07.5.2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận T. X.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN  
THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn

(ĐÃ KÝ)

- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**

